**TUẦN 25:** **CHỦ ĐỀ: UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN**

**Bài 13: VƯỜN CỦA ÔNG TÔI (3 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

1.1 Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện Vườn của ông tôi.

- Biết đọc diễn cảm phù hợp với lời trò chuyện và lời kể, lời chia sẻ tình cảm, cảm xúc của bà và cháu trong câu chuyện.

- Nhận biết được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua lời nói, cử chỉ, hành động, tình cảm,….

- Hiểu được nội dung câu chuyện Vườn của ông tôi: Câu chuyện kể về khu vườn của người ông, qua đó thể hiện sự trân trọng, lòng biết ơn của cháu con đối với ông, người đã làm nên khu vườn đó.

1.2 .Biết ý nghĩa, dấu hiệu hình thức của trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn.

- Biết nhận diện trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn của một câu trong đoạn văn.

1.3. Nâng cao kỹ năng viết đoạn văn nêu ý kiến: Nêu lý do yêu thích một câu chuyện về lòng yêu thương hoặc lòng biết ơn.

 - Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết thể hiện tình nghĩa, lòng biết ơn đối với người thân cũng như mọi người xung quanh.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết thể hiện tình nghĩa, lòng biết ơn đối với người thân cũng như mọi người xung quanh.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**Tiết 1: ĐỌC ( ngày dạy 4/3/2024)**

**.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (5p)** |
| - Gọi học sinh đọc một đoạn trong bài Chàng trai làng Phù Ủng và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc.- Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh. | - Học sinh đọc bài và trả lời câu hỏi.- Học sinh lắng nghe. |
| **2. Khám phá.** |
| **2.1. Hoạt động 1: ( 10p) Đọc đúng.**- GV đọc mẫu lần 1 - GV HD đọc: + Về giọng đọc: *Đọc diễn cảm với ngữ điệu chung. Trầm ấm và tình cảm. Nhấn giọng ở những từ ngữ tả cảnh. um tùm, cao vút, mọc tít ở ngoài ngõ) hoặc từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện.(nhớ đến ông, tự hình dung ra ông, tưởng tượng, không thể phai nhạt, đỡ nhớ). Nhấn giọng vào những từ ngữ gợi tả, gợi cảm xúc của các nhân vật.*+ Về từ ngữ: Đọc đúng các từ ngữ chứa tiếng dễ phát âm sai (*xòa xuống, uốn nó xuống, lời chỉ dẫn, cây cao vút, giữa quãng cách,….)* - GV chia đoạn: + Đoạn 1: Từ đầu đến cho cá ăn sung.+ Đoạn 2: Tiếp theo đến như khi ông còn sống.+ Đoạn 3: Tiếp theo đến khoai sọ. + Đoạn 4: Tíếp theo đến còn mãi xanh tươi. + Đoạn 5: Phần còn lại. - GV Gọi học sinh đọc nối tiếp từng đoạn trước lớp.- GV hướng dẫn luyện đọc từ gữ, từ khó: *lụi, hình dung, mẫu đơn, dành dành, xòa, cao vút, ngải cứu, vun xới,……..*- GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Dù chỉ hoàn toàn là những tưởng tượng/ nhưng bóng hình ông/ không thể phai nhạt/ khi vườn cây/ còn mãi xanh tươi//.*  *Đêm giao thừa nào/ bà tôi/ cũng làm một mâm cơm cúng/ đặt lên bể nước/ để mời ông về/ vui với con cháu/ và để cho cây vườn/ đỡ nhớ.//**-Cho HS luyện đọc theo cặp.**-Gọi 1 HS đọc toàn bài* | - HS lắng nghe giáo viên đọc. HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- HS theo dõi GV chia đoạn.- HS đọc nối tiếp từng đoạn trước lớp.- HS đọc từ ngữ, lời giải nghĩa và một số từ khó.- HS đọc câu theo hướng dẫn của GV.* HS luyện đọc theo cặp
* Đại diện từng nhóm đọc
 |
|  |  |
| **3. trả lời câu hỏi ( 10p)** |
| - Tổ chức học sinh đọc câu hỏi, thảo luận và trả lời.- GV hỗ trợ giúp đỡ học sinh (Gợi ý, nhắc nhở, rèn học sinh kỹ năng trả lời câu hỏi: đủ ý, rõ nội dung, tròn câu văn,…)**Câu 1:** Lần đầu về quê, bạn nhỏ được bà nội giới thiệu cho biết về những cây nào trong vườn.**Câu 2:** Theo em, qua lời giới thiệu của bà, bạn nhỏ hiểu được điều gì về vườn cây?**Câu 3:** Vì sao hình bóng ông không bao giờ phai nhạt trong lòng người thân?**Câu 4:** Đóng vai bạn nhỏ, nói 1 - 2 câu nhận xét về vườn cây của ông.**Câu 5:** Nếu là bạn nhỏ trong câu chuyện, em sẽ làm gì để giữ gìn vườn cây của ông được nguyên vẹn đúng như khi ông còn sống?- GV nhận xét, tuyên dương học sinh.- GV yêu cầu HS suy nghĩ và nêu nội dung chính của bài.- GV nhận xét, kết luận nộindung chính của bài đọc: ***Câu chuyện kể về khu vườn của người ông, qua đó thể hiện sự trân trọng, lòng biết ơn của cháu con đối với ông, người đã làm nên khu vườn đó.*** | - HS thực hiện theo hướng dẫn.- *Lần đầu về quê bạn nhỏ được bà nội giới thiệu cho biết về nhiều loại cây. Mít, nhãn, sung, chuối, cau, khế, dành dành, mẫu đơn,...*- *Cây nào trong vườn cũng gợi nhớ về ông; Cây trong vườn luôn gợi kỷ niệm về ông; Vườn của ông luôn được bà chăm sóc chu đáo. Vườn cây của ông luôn được bà yêu quý, giữ gìn.;…..*- *Hình bóng ông không bao giờ phai nhạt trong lòng người thân vì vườn cây luôn xanh tốt, luôn gợi cảnh ông chăm sóc vườn cây; Vì vườn cây, ông trrồng luôn gợi hình bóng ông; Vì người thân luôn nhớ công ơn của ông: ông đã trồng nên một vườn cây xanh tốt;….*- *Vườn của ông mình có rất nhiều cây ăn quả. Cây mít, cây sung, cây khế lúc nào cũng chi chít quả; Vườn cây của ông tớ có đủ các loại nào là cây ăn quả nào là cây bóng mát, nào là cây hoa; Cây trong vườn đều do ông tôi trồng, bà tôi bảo có những cây ông trồng khi tôi còn bé tí;…..*- *Em sẽ chăm chỉ vun xới, tưới nước cho từng cây trong vườn. Sẽ tỉa cành bắt sâu cho các loại cây hoa. Sẽ rào lại xung quanh để bảo vệ chúng,…*- HS lắng nghe.- HS nêu nội dung bài (theo cảm nhận và sự hiểu biết của mình).- HS nhắc lại nội dung chính của bài học. |
| **3.2. Luyện đọc lại.( 7p)**- Hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm và đọc mẫu.- Tổ chức học sinh luyện đọc theo nhóm.- Tổ chức đọc diễn cảm trước lớp.- Đánh giá, nhận xét, tuyên dương học sinh. | - Lắng nghe hướng dẫn.- Luyện đọc trong nhóm.- Đại diện nhóm đọc trước lớp.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.( 3p)** |
| - GV tổ chức vận dụng chia sẻ, thể hiện tình cảm, lòng biết ơn đối với người thân cũng như mọi người xung quanh.- Nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Một số HS tham gia chia sẻ cảm nhận, thể hiện tình cảm đối với người thân. |

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**TRẠNG NGỮ CHỈ THỜI GIAN, NƠI CHỐN**

**HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động ( 5p)** |
| - Đọc câu văn sau và trả lời các câu hỏi:- Trong lớp, em luôn chăm chú nghe thầy, cô giảng bài.- Hôm qua, em cùng bố mẹ về quê chơi.+ Tìm trạng ngữ trong các câu trên.+ Cho biết mỗi trạng ngữ bổ sung thông tin gì cho câu?- Nhận xét tuyên dương.- Giới thiệu vào bài. | - Đọc và trả lời câu hỏi:+ Trong lớp (bổ sung thông tin về nơi chốn)+ Hôm qua (bổ sung thông tin về thời gian)- Lắng nghe. |
| **2. Khám phá ( 10p)** |
| **\* Tìm hiểu về trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn.****Bài 1:**- Gọi học sinh đọc nội dung bài tập 1, xác định yêu cầu.- Hướng dẫn học sinh thực hiện bài tập.- Nhận xét, kết luận, tuyên dương học sinh.**Bài 2.** - Gọi học sinh đọc và nêu yêu cầu của bài tập- Hướng dẫn mẫu cho học sinh:(Khi nào/Bao giờ) các loài hoa đua nhau khoe sắc?Hoặc có thể đặt câu hỏi theo cách:Các loài hoa đua nhau khoe sắc (Khi nào/Bao giờ)?- Gọi học sinh trình bày. Nhận xét, kết luận, tuyên dương học sinh.- Giáo viên kết luận kiến thức về trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn qua nội dung bài tập và ghi nhớ.**+ Trạng ngữ chỉ thời gian bổ sung thông tin về thời gian diễn ra sự việc nêu trong câu; trả lời câu hỏi Khi nào? Bao giờ?****+ Trạng ngữ chỉ nơi chốn bổ sung thông tin về địa điểm diễn ra sự việc nêu trong câu; trả lời câu hỏi Ở đâu?**- Gọi học sinh đọc nội dung ghi nhớ. | - Đọc bài tập, xác định yêu cầu: Bài tập yêu cầu tìm trạng ngữ trong mỗi câu và cho biết trạng ngữ bổ sung thông tin gì cho câu.- Học sinh làm việc cá nhân sau đó trao đổi nhóm đôi để thống nhất kết quả.A picture containing text, screenshot, font, number  Description automatically generated- Lắng ghe.- Đọc và nêu yêu cầu bài tập *(Đặt câu hỏi cho mỗi trạng ngữ ở bài tập 1)*- Theo dõi hướng dẫn mẫu và thực hiện bài tập theo nhóm đôi.**+ (Ở đâu)** đàn trâu đang thung thăng gặm cỏ?+ **(Khi nào/Bao giờ)** hoa ban nở trắng núi rừng Tây Bắc?+ **(Ở đâu)** bà đã trồng một hàng cau thẳng tắp?- Học sinh trình bày kết quả.- Lắng nghe, ghi nhớ kiến thức.- Đọc nội dung ghi nhớ. |
| **3. Luyện tập. ( 15p)** |
| **Bài 3. Tìm trạng ngữ của mỗi câu trong đoạn văn, xếp vào nhóm thích hợp.**- Gọi học sinh đọc và nêu yêu cầu của bài tập.- Giáo viên giải nghĩa từ “Tháng Chạp” tháng 12 âm lịch.- Cho học sinh làm bài tập.- Gọi học sinh trình bày, giáo viên nhận xét kết luận. | - Đọc và nêu yêu cầu của bài tập.- Học sinh làm bài tập theo nhóm đôi (trên phiếu học tập)

|  |  |
| --- | --- |
| **Trạng ngữ chỉ thời gian** | **Trạng ngữ chỉ nơi chốn** |
| Tháng Chạp, Vào ngày Tết | Ở góc vườn, Khắp gian phòng |

- Trình bày kết quả hoạt động. |
| **Bài tập 4: Tìm trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn thay cho ô vuông.**- Nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh thực hện (Hoạt động theo nhóm thi đua tìm các trạng ngữ phù hợp thay cho dấu “,” ở mỗi câu, nhóm nào tìm được nhiều trạng ngữ trong thời gian quy định sẽ chiến thắng)- Yêu cầu các nhóm trình bày.- Nhận xét, tuyên dương học sinh. | - Lắng nghe, thực hiện theo hướng dẫn.- Trình bày kết quả hoạt động.a) ***Trên cành cây, trong vòm cây, trong vườn, ngoài vườn, trên bầu trời, mùa xuân,….***bầy chim hót líu lo.b) ***Mùa hè, vào ngày hè, tháng sáu, trên sân trường,….***hoa phượng nở đỏ rực.c) ***Sáng sớm, buổi sáng, trên sông, lúc hoàng hôn,…***đoàn thuyền nối đuôi nhau ra khơi.- Học sinh lắng nghe. |
| **Bài tập 5: Hỏi đáp về thời gian và nơi chốn.**- Yêu cầu học sinh quan sát, đọc phần mẫu hướng dẫn.- Giáo viên hướng dẫn cách thực hiện.+ Cần đặt và trả lời câu hỏi Khi nào?, Ở đâu?+ Bộ phân trả lời cho các câu hỏi Khi nào?, Ở đâu? Phải đứng ở vị trí đầu câu, giữ chức năng là trạng ngữ (chỉ thời gian, nơi chốn)- Tổ chức học sinh thực hiện.- Gọi học sinh thực hiện trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương học sinh. | - Quan sát, đọc mẫu hướng dẫn.- Lắng nghe hướng dẫn.- Học sinh thảo luận, thực hiện nhóm đôi theo hình thức hỏi - đáp.*Ví dụ:**+ HS1: Khi nào chúng ta được thêm một tuổi mới?**+ HS 2: Vào Tết Nguyên Đán, chúng ta được thêm một tuổi mới.**+ HS 1: Ở đâu người ta lưu giữ những tài liệu, hiện vật cổ?**+ HS 2: Trong bảo tàng, người ta lưu giữ những tài liệu, hiện vật cổ.*- Học sinh trình bày trước lớp. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.( 5p)** |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi (Truyền điện).+ GV chuẩn bị một số câu văn.+ Chia lớp thành 2 nhóm.+ GV bắt ngẫu nhiên một câu văn, các thành viên hai nhóm sẽ luân phiên tìm trạng ngữ phù hợp cho câu văn đó, đến lượt nhóm nào mà không tìm được hoặc tìm trạng ngữ không phù hợp sẽ thua ở lượt chơi đó.- Nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS nghe hướng dẫn và tham gia trò chơi để củng cố, vận dụng kiến thức.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Tiết 3: VIẾT ( 5/3/2024)**

**TRẢ BÀI VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN.**

**HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động( 5p)** |
| - Tổ chức cho học sinh thi diễn đạt (câu, ý, lời văn) theo từ gợi ý *(Giáo viên nêu một từ gợi ý học sinh sẽ thi đua diễn đạt câu có chứa từ gợi ý, học sinh có câu diễn đạt hay, có nhiều bình chọn của học sinh sẽ nhận được phần thưởng)*- Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh, dẫn dắt giới thiệu vào nội dung tiết học. | - Học sinh nghe hướng dẫn và tham gia *(Ví dụ: Gợi ý từ nhân hậu: Học sinh có thể diễn đạt thành câu: Bà em luôn có tấm lòng nhân hậu; bà em nhân hậu như một bà tiên trong chuyện cổ tích,……)*- Lắng nghe. |
| **2. Khám phá** |
| **Bài 1: Nghe thầy cô nhận xét chung. (5p)**- Giáo viên nhận xét chung về bài viết đoạn văn nêu ý kiến của học sinh:+ Việc lựa chọn câu chuyện yêu thích (câu chuyện về lòng yêu thương hoặc lòng biết ơn): *Câu chuyên lựa chọn có phù hợp với yêu cầu và nội dung của đề bài hay không?*+ Cách nêu lý do: *Có nêu được bài học sâu sắc về lòng biết ơn hoặc lòng yêu thương, các nhân vật , chi tiết trong câu chuyện hấp dẫn, cảm động như thế nào?,….*+ Cách đưa dẫn chứng minh họa: *Những dẫn chứng có phù hợp với nội dung của câu chuyện,…..*+ Cách dùng từ, đặt câu: *Chọn lọc từ ngữ như thế nào, câu có thể hiện rõ ý, rõ về nội dung hay không, viết câu đủ thành phần hay không?,…* | - Học sinh lắng nghe nhận xét của giáo viên.- Ghi chép lại một số điểm quan trọng trong nhận xét của giáo viên để rút kinh nghiệm. |
| **3. Luyện tập. ( 20p)** |
| **Bài 2. Đọc lại đoạn văn, và nhận xét của giáo viên.** - Tổ chức cho học sinh đọc lại đoạn văn của mình và lời nhận xét của giáo viên- Hướng dẫn học sinh chia sẻ những định hướng để khắc phục những nhược điểm của bản thân qua lời nhận xét của giáo viên. | - Học sinh đọc lại đoạn văn của mình và lời nhận xét của giáo viên (theo hình thức cá nhân) và tìm ra các ưu, nhược điểm của mình trong bài văn.- Học sinh chia sẻ về các ưu, nhược điểm của mình qua bài viết.- Học sinh chia sẻ: *(Tôi cần lựa chọn từ ngữ hay, phù hợp hơn, viết câu đủ ý, sử dụng biện pháp so sánh,…)* |
| **Bài tập 3: Trao đổi bài làm với bạn, ghi lại những điều muốn học tập.**- Tổ chức cho học sinh trao đổi bài với bạn và ghi lại những điều mình muốn học tập.- Tổ chức học sinh chia sẻ.- Nhận xét, khen ngợi học sinh. | *-* Hoạt động nhóm, trao đổi bài viết và đọc, ghi lại những điều muốn học tập *(Cách mở bài đọc đáo, hấp dẫn; dẫn chứng rõ ràng; lý do hợp lý,….)*- Chia sẻ về những điều muốn học tập từ bài viết của bạn. |
| **Bài tập 4: Sửa lỗi trong bài (Viết lại một số câu văn cho hay hơn)**- Hướng dẫn học sinh xem lại các lỗi trong bài viết của mình (về câu, từ,…) và gợi ý học sinh sửa lại các lỗi.- Gọi học sinh đọc lại câu, đoạn văn đã chỉnh sửa và góp ý.- Nhận xét, động viên, khích lệ học sinh. | - Học sinh xem lại các lỗi có trong bài viết của mình và sửa lại các lỗi.- Đọc lại câu, đoạn văn đã chỉnh sửa.- Học sinh lắng nghe và vận dụng. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.(5p)** |
| - Hướng dẫn học sinh chia sẻ với người thân những điều em đã học được từ bài viết của cá nhân, của bạn.- Động viên, khuyến khích học sinh tìm hiểu, đọc thêm các bài văn hay trong sách báo,..để học và rèn luyện thêm kỹ năng viết đoạn văn, bài văn.- Hoàn thiện lại bài viết của cá nhân.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | Học sinh lắng nghe và vận dụng. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

**Bài 14: TRONG LỜI MẸ HÁT (4 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức , kĩ năng:***

1.1. Đọc đúng và diễn cảm bài thơ Trong lời mẹ hát. Biết nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện tình cảm, cảm xúc của bạn nhỏ đối với người mẹ của mình.

- Nhận biết được vẽ đẹp, ý nghĩa của lời mẹ ru đối với cuộc đời người con. Lòng biết ơn của người con đối với mẹ. Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ.

- Hiểu và biết ơn công lao của cha mẹ hay người nuôi dưỡng, dạy dỗ mình. Có ý thức rèn luyện để đền đáp công ơn ấy. Hiểu ý nghĩa và trân trọng những bài hát ru của bà, của mẹ.

1.2. Lập được dàn ý bài văn thuật lại một sự việc được tham gia hoặc chứng kiến (thể hiện truyền thống Uống nước nhớ nguồn)

1.3. Biết nói trước nhóm, trước lớp về một sự việc thể hiện truyền thống Uống nước nhớ nguồn, biết chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của bản thân về sự việc đó.

 - Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Tự tin trong giao tiếp, biết chia sẻ cảm xúc với bạn bè, người thân.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học biết ơn công lao của cha mẹ hay người nuôi dưỡng, dạy dỗ mình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác luyện đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc, Có ý thức rèn luyện để đền đáp công ơn của cha mẹ, người nuôi dưỡng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**Tiết 1+2: ĐỌC ( Thứ tư 6/3/2024)**

**HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: ( 5p)** |
| - Gọi học sinh đọc một đoạn trong bài Vườn của ông tôi và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc.- Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh.- Cho học sinh quan sát tranh minh họa bài đọc. gợi ý cho học sinh nhớ lại những kỉ niệm với gia đình, người thân (Kỉ niệm gì, với ai, thời gian, địa điểm về kỉ niệm đó,…)- Tổ chức học sinh chia sẻ: *Kể cho bạn nghe một kỷ niệm với người thân mà em nhớ nhất. Nêu cảm nghĩ của em khi nhớ về kỷ niệm ấy.*- Giáo viên nhận xét, ghi nhận những lời chia sẻ phù hợp.- Giáo viên giới thiệu bài đọc *Trong lời mẹ hát.* | - Đọc bài và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc.- Học sinh lắng nghe.- Quan sát tranh, nhớ lại những kỉ niệm với người thân thaeo gợi ý.- Chia sẻ trước lớp *(Ví dụ: Mình nhớ nhất kỉ niệm khi được đi du lịch ở Nha Trang cùng với gia đình vào dịp hè năm rồi)*- Lắng nghe. |
| **2. Khám phá.** |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng. ( 15p)**- GV đọc mẫu lần 1: - GV HD đọc: + Đọc đúng các từ ngữ chứa tiếng dễ phát âm sai: chòng chành, nôn nao,...+ Ngắt giọng các câu thơ:Ví dụ: *Con gặp/ trong lời mẹ hát* *Cánh cò trắng,/ dải đồng xanh* *Con yêu/ màu vàng hoa mướp* *Con gà/ cục tác lá chanh*- Gọi học sinh đọc.- Nhận xét, tuyên dương học sinh.- GV chia đoạn: 4 đoạn tương ứng với 4 khổ thơ: - GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ.- Gợi ý, hướng dẫn học sinh tìm hiểu nội dung chính của từng khổ thơ.- Nhận xét, kết luận, tuyên dương học sinh.- GV hướng dẫn luyện đọc từ ngữ, từ khó và tìm hiểu nghĩa một số từ trong bài: *chòng chành, nôn nao, nhịp võng,…..*- GV Hướng dẫn học sinh đọc từng khổ thơ (Chú ý về cách đọc, ngắt nhịp). Ví dụ: *Con gặp/ trong lời mẹ hát* *Cánh cò trắng,/ dải đồng xanh* *Con yêu/ màu vàng hoa mướp* *Con gà/ cục tác lá chanh*- Tổ chứchọc sinh luyện đọc theo nhóm đôi.- Nhận xét, tuyên dương học sinh. | - Lắng nghe giáo viên đọc.- Lắng nghe giáo viên hướng dẫn.- Đọc bài thơ.- HS theo dõi.- Học sinh nối tiếp đọc từng khổ thơ.- Thảo luận nhóm, nêu ý kiến.*+ Khổ 1: Tuổi thơ gắn với câu chuyện cổ tích mẹ kể, những câu ca dao mẹ ru.**+ Khổ 2: Những hình ảnh thân thương hiện lên trong lời mẹ hát.**+ Khổ 3: Sự vất vả, hi sinh thầm lặng của mẹ đã giúp con khôn lớn.**+ Khổ 4: Lời hát của mẹ giúp con hiểu thêm cuộc đời, giúp con có thêm động lực để thực hiện những ước mơ.*- HS luyện đọc.- HS lắng nghe hướng dẫn.- Học sinh luyện đọc.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| - 1HS đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm toàn bài, nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện tình cảm, cảm xúc của bạn nhỏ đối với người mẹ của mình. | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm. |
| **3 Trả lời cấu hỏi ( 15p)** |
| - GV mời 1 HS đọc toàn bài.- Tổ chức học sinh đọc câu hỏi, thảo luận và trả lời.**Câu 1:** Khổ thơ nào cho thấy ngay từ thuở ấu thơ, bạn nhỏ đã được nghe mẹ kể chuyện cổ tích. Hát ru, những bài ca dao.**Câu 2:** Tìm những hình ảnh đẹp, gần gũi được gợi ra từ lời hát ru của mẹ*.(Giáo viên gợi ý học sinh quan sát tranh minh họa kết hợp nội dung bài thơ để tìm các hình ảnh)***Câu 3**: Qua cảm nhận của bạn nhỏ về mẹ (ở khổ thơ thứ 3), em thấy bạn nhỏ là người như thế nào?**Câu 4**: Dựa theo nội dung khổ thơ thứ 4, đóng vai bạn nhỏ để nói lời tâm sự với mẹ. *(Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc lại khổ thơ thức 4, nhớ lại nội dung chính của khổ thơ, suy nghĩ và tìm những lời muốn tâm sự với mẹ)***Câu 5**: Theo em, bài thơ Trong lời mẹ hát muốn nói về điều gì? *(Khuyến khích học sinh nêu ý kiến riêng)*- GV nhận xét, tuyên dương- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và kết luận. | - Cả lớp lắng nghe.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:- Khổ đầu tiên (Khổ 1) cho thấy ngay từ thuở ấu thơ, bạn nhỏ đã được nghe mẹ kể chuyện cổ tích. Hát ru, những bài ca dao.- Những hình ảnh đẹp, gần gũi được gợi ra từ lời hát ru của mẹ: cánh cò trắng, đồng lúa, hoa mướp vàng, và những câu đồng dao.- Qua cảm nhận của bạn nhỏ về mẹ (mẹ vất vả, hi sinh vì con). Em thấy bạn nhỏ là người rất yêu thương mẹ, hiểu mẹ quan tâm đến mẹ, rất tình cảm, hiểu công ơn của mẹ, có lòng biết ơn, biết suy nghĩ và rất tinh tế.- Học sinh sũy nghĩ và chia sẻ lời cảm nhân của cá nhân: *(Ví dụ: Mẹ ơi, từ lời ru của mẹ, con đã hiểu thêm về cuộc đời của mẹ./ Mẹ ơi, lời ru của mẹ đã chắp cánh ước mơ cho con./ Mẹ ơi, lời ru của mẹ đã giúp con tiến bộ lên nhiều. Con cảm ơn mẹ, mẹ đã là người nuôi con khôn lớn. Con hứa với mẹ lớn lên, con sẽ là một người có ích,…)*- Học sinh thảo luận nhóm chọn câu trả lời hoặc nêu ý kiến riêng *(Ví dụ: Phương án B; Bài thơ vừa nêu lên vẻ đẹp và ý nghĩa của những bài hát ru, vừa thể hiện lòng biết ơn của người con đối với cha mẹ. Cần phải ghi nhớ công ơn của cha mẹ,….)*- HS lắng nghe.- Học sinh nêu theo cách hiểu và khả năng: Ví dụ: ***Bài thơ nói lên lòng biết ơn của người con trước công lao nuôi nấng, dạy dỗ của người mẹ.***- HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Học thuộc lòng (15p )(3 khổ thơ cuối).**- GV Hướng dẫn HS học thuộc lòng 3 khổ thơ cuối của bài thơ+ Mời HS đọc thuộc lòng cá nhân.+ Mời HS đọc thuộc lòng theo nhóm bàn.+ Mời HS đọc nối tiếp, đọc đồng thanh 3 khổ thơ.+ Mời HS đọc thuộc lòng trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia học thuộc lòng 3 khổ thơ cuối của bài thơ+ HS đọc thuộc lòng cá nhân.+ HS đọc thuộc lòng theo nhóm bàn.+ HS đọc nối tiếp, đọc đồng thanh 3 khổ thơ.+ Một số HS đọc thuộc lòng trước lớp. |
| **3.3. Luyện tập theo văn bản.( 15p)****Bài 1**. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1: *Tìm những hình ảnh nhân hóa trong bài thơ Trong lời mẹ hát.*- Tổ chức học sinh đọc lại bài thơ và tìm những hình ảnh nhân hóa trong bài thơ Trong lời mẹ hát. *(Giáo viên gợi ý học sinh về nhân hóa: những sự vật có hoạt động giống như con người )*- Tổ chức học sinh làm việc nhóm 4.- Mời đại diện các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương.**Bài 2.** GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2: *Viết 2 - 3 câu về những việc mẹ đã làm cho con, trong đó có trạng ngữ chỉ thời gian hoặc nơi chốn.*- Hướng dẫn học sinh nắm yêu cầu của bài tập.- Gợi ý học sinh nhớ lại kiến thức về trạng nngữ chỉ thời gian, trạng ngữ chỉ nơi chốn.- Lưu ý học sinh viết đúng yêu cầu*: Viết từ 2 – 3 câu, nội dung nói về những việc mẹ đã làm cho con, trong câu có sử dụng trạng ngữ chỉ thời gian hoặc chỉ nơi chốn.*- Tổ chức học sinh trình bày.- Giáo viên, cả lớp nhận xét, điều chỉnh cho học sinh.- GV nhận xét, tuyên dương khích lệ học sinh. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- HS đọc lại bài thơ.- Học sinh trao đổi theo nhóm, tìm hình ảnh nhân hóa có trong bà thơ: - Đại diện nhóm trình bày *(Ví dụ: thuổi thơ – chở cổ tích; dòng sông – đưa con đi; thời gian – chạy qua tóc mẹ; lời ru – chấp cánh cho con)*- Nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.- Đọc yêu cầu.- Lắng nghe GV hướng dẫn.- Nhớ lại kiến thức.- Nghe hướng dẫn và thực hành viết.- Học sinh trình bày kết quả hoạt động.*(Ví dụ: Trong nhà, mẹ là người tuyệt vời nhất. Mẹ thường dậy rất sớm nấu bữa sáng cho cả gia đình. Tuần trước, mẹ đã nấu một món chè cho em ăn thật ngon)*- Rút kinh nghiệm qua nhận xét (nếu bài viết chưa tốt)- Lắng nghe. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm. ( 5p)** |
| - GV tổ chức học sinh vận dụng bằng hình thức chia sẻ những việc làm cụ thể, phù hợp với khả năng để thể hiện lòng biết ơn và đền đáp công ơn của cha, mẹ, người nuôi dưỡng. - Nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Một số HS chia sẻ ý kiến cá nhân. |

**Tiết 3: VIẾT( 7/3/2024)**

**LẬP DÀN Ý CHO BÀI VĂN THUẬT LẠI MỘT SỰ VIỆC.**

**HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động( 5p)** |
| Tổ chức học sinh ôn lại kiến thức về lập dàn ý:+ Để lập được dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc cần chuẩn bị những gì?+ Dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc gồm mấy phần chính, đó là những phần nào?- Giáo viên nhận xét, kết luận, tuyên dương học sinh.- Giới thiệu vài nội dung bài. | - Ôn lại kiến thức cũ.+ Chuẩn bị nội dung (chọn nội dung sự việc), liệt kê hoặc nhớ lại những sự việc (hoạt động), sắp xếp theo trình tự hợp lý (trước – sau, bắt đầu – kết thúc,…).+ Gồm 3 phần chính (Mở bài, Thân bài và Kết bài)- Học sinh lắng nghe ghi nhớ kiến thức. |
| **2. Hoạt động.** |
| **Bài 1. Chuẩn bị.( 5p)**- Gọi học sinh đọc và nêu yêu cầu của đề bài.- Tổ chức học sinh làm việc cá nhân chọn sự việc thể hiện truyền thống Uống nước nhớ nguồn để thuật lại.- Cho học sinh nêu sự việc đã chọn.- Tổ chức chia nhóm học sinh có cùng sự việc, thảo luận để nhớ lại những hoạt động, việc làm chính và sắp xếp các hoạt động đó theo trình tự hợp lý.- Gọi học sinh trình bày kết quả.- Nhận xét, tuyên dương học sinh.**Bài 2. Lập dàn ý.( 15p)**- Giáo viên gợi ý về dàn ý bài văn thuật lại sự việc và hướng dẫn học sinh.A picture containing text, screenshot, font, number  Description automatically generated- Tổ chức học sinh thực hiện cá nhân *(Giáo viên lưu ý học sinh: khi lập dàn ý cần phải thuật cho đúng thực tế)*- Giáo viên quan sát, kiểm tra, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn.- Tổ chức học sinh trình bày trước lớp.- Giáo viên, cả lớp nhận xét, góp ý để hoàn thiện dàn ý.**Bài 3. Góp ý và chỉnh sửa dàn ý.( 10p)**- Tổ chức học sinh hoạt động nhóm trao đổi bài làm nhận xét, góp ý cho bạn.*(Giáo viên lưu ý học sinh tập trung vào các nội dung: Bố cục, trình tự sự việc, việc lựa chọn hoạt động, việc làm)*- Giáo viên nhận xét, đánh giá chung về kết quả hoạt động của học sinh. Kết luận và lưu ý học sinh một số nội dung khi lập dàn ý thuật lại một sự việc- Tuyên dương học sinh. | - Học sinh đọc đề bài và nêu yêu cầu (*Thuật lại một sự việc thể hiện truyền thống Uống nước nhớ nguồn và chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em về sự việc đó)*- Học sinh suy nghĩ lựa chọn sự việc.- Học sinh nêu *(Ví dụ: Chăm sóc nghĩa trang Liệt sĩ, thăm hỏi gia đình thương binh, tham gia hoạt động áo lụa tặng bà, chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam,…)*- Thảo luận theo nhóm.- Đại dện nhóm trình bày kết quả.- Quan sát, nghe hướng dẫn.- Học sinh làm việc cá nhân (Dựa và phần chuẩn bị và gợi ý của giáo viên thực hành lập dàn ý)- 2-3 học sinh trình bày dàn ý.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm để hoàn thiện dàn ý.- Trao đổi trong nhóm góp ý, chỉnh sửa dàn ý theo gợi ý.- Lắng nghe để vận dụng. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.( 5p)** |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh và sáng tạo”.+ GV chuẩn bị các hoạt động của một sự việc về một buổi đi thực tế chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ (các hoạt động được sắp xếp ngẫu nhiên không theo thứ tự), yêu cầu học sinh đọc và sắp xếp các hoạt động đó thành một sực việc hoàn chỉnh, chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc qua sự việc đó.+ Chia lớp các nhóm (nhóm 4 học sinh) và yêu cầu thực hiện.+ Mời các nhóm trình bày.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Các nhóm thực hiện.- Trình bày và nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  |

**Tiết 4: NÓI VÀ NGHE( 8/3/2024)**

**Bài: TRUYỀN THỐNG UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN**

**HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động( 5p)** |
| - Để thuật lại một sự việc ta thực hiện theo những bước nào?- Giáo viên nhận xét, kết luận , tuyên dương học sinh.- GV giới thiệu vào bài. | - HS tham gia trả lời.Thực hiện theo 3 bước: + Bước 1: Giới thiệu sự việc: Địa điểm, thời gian tổ chức, những người tham gia. + Bước 2: Nêu diễn biến của sự việc theo trình tự thời gian.+ Bước 3: Bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ về sự việc được tham gia ,chứng kiến hoặc nêu việc mình muốn làm tiếp theo.- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động.** |
| **1. Nói.( 15p)**- Gọi học sinh đọc yêu cầu hoạt động.- Tổ chức học sinh hoạt động theo nhóm. *(Giáo viên lưu ý học sinh kết hợp sử dụng giọng nói, cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,…để thể hiện tình cảm, cảm xúc, có thể kết hợp sử dụng tranh, ảnh để minh họa)*- Gọi học sinh trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương. | Yêu cầu: Thuật lại một sự việc thể hiện truyền thống, uống nước nhớ nguồn và chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của mình về sự việc đó.- Thảo luận nhóm, lần lượt học sinh thuật lại sự việc dựa theo dàn ý đã lập ở tiết trước trong nhóm.- Đại diện nhóm thực hiện trước lớp.- Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **2. Trao đổi, góp ý.(10p)**- Tổ chức cho học sinh, nhóm trao đổi góp ý sau khi nghe bạn trình bày: *(Giáo viên định hướng một số nội dung để học sinh góp ý, nhận xét: Nội dung sự việc có thể hiện rõ truyền thống Uống nước nhớ nguồn không?, diễn biến sự việc có đúng thực tế không?, các sự việc có sắp xếp hợp lý không?, có kết hợp cử chỉ, điệu bộ,..để thể hiện tình cảm, cảm xúc hay không?, có sử dụng tranh ảnh minh họa hay không?)*- Nhận xét, đánh giá. Tuyên dương, khen ngợi học sinh, nhóm có phần trình bày tốt. | - HS thảo luận nhóm 4. Trao đổi và thực hiện yêu cầu.- Tham gia nhận xét, góp ý cho bạn theo các nội dung giáo viên đã gợi ý.- Lắng nghe để rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.( 5p)** |
| - Hướng dẫn học sinh thực hiện phần vận dụng qua hình thức chia sẻ cảm nhận cá nhân.- Tổ chức hoạt động củng cố bài học cho học sinh.- Nhận xét, tuyên dương học sinh.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - Chia sẻ với người thân suy nghĩ, cảm xúc của bản thân về những việc làm thể hiện, góp phần gìn giữ và phát huy truyền thông Uống nước nhớ nguồn.- Tìm đọc thêm những câu chuyện về lòng biết ơn, câu chuyện thể hiện việc Uống nước nhớ nguồn và chia sẻ câu chuyên đó vơi bạn bè, người thân.- Học sinh nhắc lại những nội dung chính của bài 14.+ Đọc hiểu: Trong lời mẹ hát.+ Viết: Lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc.+ Nói và nghe: Truyền thống Uống nước nhớ nguồn.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |